

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2018/HS-ST
Ngày 11-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quang Nghĩa.
2. Ông Trần Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 114/2018/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2018/QĐXXST-HS ngày 24/8/2018 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng P, sinh năm 1984; tại: Phú Yên.

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tấn N sinh năm: 1956 và bà Lê Thị K, sinh năm: 1953; vợ Phạm Thị Hồng H, sinh năm: 1988; con có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại: Anh Bùi Hùng D, sinh năm: 1996. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Q, xã W, huyện R, tỉnh Đồng Nai.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Bùi Minh Đ, sinh năm: 1963. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Q, xã W, huyện R, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn dân sự:

1. Công ty TNHH Vận Tải và Thương Mại Hoàng P do ông Nguyễn Văn H làm giám đốc.

Địa chỉ: 147 Lê Lợi, Phường T, thành phố Y, tỉnh Phú Yên.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Châu Minh H, sinh năm: 1967. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố I, Phường U, thành phố Y, tỉnh Phú Yên.

Anh Phạm Trung T, sinh năm: 1978. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn O, xã J, huyện K, tỉnh Phú Yên.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Hải P, sinh năm: 1986. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Phú Yên.

2. Anh Trương Văn T, sinh năm: 1986. (Vắng mặt)

Địa chỉ: 62/2 Xuân Thới Đông 1, xã L, huyện M, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 06/9/2017, tại Km 1794+250m, Quốc lộ 1A thuộc khu phố 6, thị trấn Gia Ray, huyện R, tỉnh Đồng Nai, Phạm Hoàng P (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75 kéo Romooc biển số 78R-003.32 lưu thông từ trong lề đường bên phải, trước Cây xăng dầu Toàn Thắng II (tính theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận) băng qua đường sang phần đường bên trái, để đi về hướng Thành phố Hồ Chí Minh. Do Phong chuyển hướng xe băng qua đường không đảm bảo an toàn, nên khi phần đầu xe ô tô đầu kéo trên di chuyển ra gần hết làn đường dành cho xe thô sơ phía bên phải (tính theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận) thì đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 54Y8-4038, do Anh Bùi Hùng D điều khiển lưu thông theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận, làm cho xe mô tô biển số 54Y8-4038 và anh D té ngã xuống đường, gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Bùi Hùng D bị thương nặng. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1034/GDPY/2017, ngày 05/01/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Anh Bùi Hùng D (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 96% .

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 01 giờ 30 phút ngày 06/9/2017 thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường thẳng, mặt đường rộng 11m60 thảm nhựa bằng phẳng, giữa (tim đường) có vạch sơn phân tuyến không liên tục, hai bên có vạch sơn phân làn đường liên tục.

Hiện trường vụ tai nạn được mô tả theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận, chọn vạch sơn phân tuyến làm chuẩn, chọn trụ điện số 41 làm mốc hiện trường vụ tai nạn và được thể hiện như sau:

Sau tai nạn, xe ô tô đầu biển số 78C - 063.75, kéo Rơ moóc biển số 78R-003.32 dừng bên phần đường bên phải, đầu xe hướng ra vạch sơn phân tuyến, hơi chệch hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh, đuôi rơ moóc hướng lề đất bên phải đường. trục bánh trước bên phải đầu kéo trên phần đường dành cho xe không có động cơ bên phải, cách vạch sơn phân tuyến 4m80, trục bánh sau cùng bên phải đầu kéo trong lề đất bên phải, cách vạch sơn phân tuyến 6m30. Trục bánh sau cùng bên phải rơ moóc dừng trong lề đất bên phải, cách vạch sơn phân tuyến 16m30.

Sau tai nạn, xe mô tô biển số 54Y8-4038 nằm trên phần đường dành cho xe cơ giới bên phải, xe ngã qua trái, trục bánh trước cách vạch sơn phân tuyến 2m30 và cách trục bánh trước bên phải ô tô đầu kéo biển số 78C - 063.75 về hướng Bình Thuận 5m50, trục bánh sau cách vạch sơn phân tuyến 2m50.

Tại hiện trường, có vết cày của xe mô tô biển số 54Y8-4038 dài 3m30, trên phần đường dành cho xe cơ giới bên phải, đầu vết cày hướng Thành phố Hồ Chí Minh, cách vạch sơn phân tuyến 3m30, cuối vết cày hướng Bình Thuận, cách vạch sơn phân tuyến 2m10 và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 54Y8-4038 về hướng Thành phố Hồ Chí Minh 2m10.

Trong lề đất bên phải, cách trục bánh trước bên trái ô tô đầu kéo biển số 78C - 063.75 về hướng Bình Thuận 50cm là trụ điện số 41 được chọn làm mốc hiện trường vụ tai nạn.

Vị trí điểm va chạm trên phương tiện và trên đường:

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, lời khai của Phạm Hoàng P và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định:

Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75 và xe mô tô biển số 54Y8-4038 là tại vị trí cản bảo vệ trước đầu xe ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75 và phía trước đầu xe mô tô biển số 54Y8-4038.

Điểm đụng giữa xe ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75 và xe mô tô biển số 54Y8-4038 là tại phần đường dành cho xe không có động cơ bên phải Quốc lộ 1A theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận, được xác định bằng vị trí xe ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75 dừng và vị trí vết cày của xe mô tô biển số 54Y8-4038 để lại sau tai nạn.

Vật chứng vụ án:

- Xe ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75; 01 (bản sao) giấy chứng nhận đăng ký ô tô đầu kéo 78C-063.75; 01 giấy chứng nhận kiểm định ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75 đã được trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu hợp pháp là Anh Phạm Trung T và Anh Châu Minh H;

- Xe mô tô biển số 54Y8-4038 đã được trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu hợp pháp là Ông Bùi Minh Đ;

- Tạm giữ 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC, số 790155196962 mang tên Phạm Hoàng P.

Trách nhiệm dân sự:

Sau tai nạn, Phạm Hoàng P và đại diện hợp pháp của chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75 đã đến gia đình Anh Bùi Hùng D thỏa thuận bồi thường về mặt dân sự với số tiền 180.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của anh D là Ông Bùi Minh Đ đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu thêm về dân sự, có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Phạm Hoàng P.

Tại bản Cáo trạng số 127/CT-VKSXL ngày 15 tháng 8 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện R đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng P, về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1, Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện R giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; Người phạm tội đã tự nguyện bồi thường nhằm khắc phục hậu quả, đại diện gia đình bị hại đã làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với Anh Bùi Hùng D, đã điều khiển xe mô tô 54Y8-4038 lưu thông đúng phần đường và có giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên, Anh D khi điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn (Alcool) vượt quá mức cho phép (207mg/dl/50mg/dl). Hành vi trên của Bùi Hùng Dương đã vi phạm vào khoản 8, Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện R đã chuyển hồ sơ đến Đội cảnh sát giao thông Công an huyện R để xử lý vi phạm hành chính đối với Bùi Hùng Dương theo quy định.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 38; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Bị cáo Phạm Hoàng P mức án tù: 10 tháng đến 12 tháng tù giam.

Bị cáo Phạm Hoàng P nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hoàng P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 06/9/2017, tại Km 1794+250m, Quốc lộ 1A thuộc khu phố 6, thị trấn Gia Ray, huyện R, tỉnh Đồng Nai, Phạm Hoàng P đã có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75 kéo Rơ móc biển số 78R-003.32, lưu thông từ trong lề đường bên phải (tính theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận) chuyển hướng qua đường không đảm bảo an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 54Y8-4038 do Anh Bùi Hùng D điều khiển (lưu thông theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận) trên làn đường dành cho xe thô sơ. Đâm va chạm thuộc phần đầu xe mô tô do anh D điều khiển và cản bảo vệ phía trước đầu xe ô tô do Phong điều khiển. Hậu quả: Anh Bùi Hùng D bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 96%.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Hoàng P, phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1, Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định vậy mà khi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75 kéo Rơ móc biển số 78R-003.32, lưu thông trên đường từ trong lề đường bên phải (tính theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận) chuyển hướng qua đường không đảm bảo an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 54Y8-4038 do Anh Bùi Hùng D điều khiển (lưu thông theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận) trên làn đường dành cho xe thô sơ, hậu quả anh D bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 96%. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây tổn hại cho sức khỏe của anh D. Lỗi trong vụ án này hoàn toàn do bị cáo P gây ra.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; Người phạm tội đã tự nguyện bồi thường nhằm khắc phục hậu quả, đại diện gia đình bị hại đã làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo P. Từ nhận định trên, xét cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo P ra ngoài xã hội một

thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung. Để đảm bảo việc thi hành án hình sự xét cần áp dụng biện pháp bắt tạm giam bị cáo ngay sau khi tuyên án.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, Phạm Hoàng P và đại diện hợp pháp của chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75 đã đến gia đình Anh Bùi Hùng D thỏa thuận bồi thường về mặt dân sự với số tiền 180.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của anh D là Ông Bùi Minh Đ đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét về mặt dân sự là phù hợp.

- Đối với Anh Bùi Hùng D, đã điều khiển xe mô tô 54Y8-4038 lưu thông đúng phần đường và có giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên, Anh D khi điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn (Alcool) vượt quá mức cho phép (207mg/dl/50mg/dl). Hành vi trên của Bùi Hùng Dương đã vi phạm vào khoản 8, Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện R đã chuyển hồ sơ đến Đội cảnh sát giao thông Công an huyện R để xử lý vi phạm hành chính đối với Bùi Hùng Dương là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75; 01 (bản sao) giấy chứng nhận đăng ký ô tô đầu kéo 78C-063.75; 01 giấy chứng nhận kiểm định ô tô đầu kéo biển số 78C-063.75 đã được trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu hợp pháp là Anh Phạm Trung T và Anh Châu Minh H là phù hợp;

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 54Y8-4038 đã được trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu hợp pháp là Ông Bùi Minh Đ là phù hợp;

- Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC, số 790155196962 mang tên Phạm Hoàng P trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng P là phù hợp.

- Tại phiên tòa, các đương sự không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng P, phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 1 Điều 202 Bộ Luật hình sự năm 1999, (sửa đổi, bổ sung năm 2009):

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng P **08** (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (11/9/2018).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 329 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015: Bắt tạm giam bị cáo Phạm Hoàng P ngay sau khi tuyên án để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo Phạm Hoàng P phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lễ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lễ

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lễ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lễ

